

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

### **3. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Tiêu chí đánh giá</b>
<b>1. Phạm vi cung cấp</b>		
Thông tin hàng hóa	Có thông tin về kí mã hiệu hàng hóa, hãng sản xuất, xuất xứ, năm sản xuất và thông số kỹ thuật cơ bản	<b>Đạt</b>
	Không có thông tin về kí mã hiệu hàng hóa, hãng sản xuất, xuất xứ, năm sản xuất và thông số kỹ thuật cơ bản	<b>Không đạt</b>
Chủng loại cung cấp	Đáp ứng đúng chủng loại quy định tại Bảng phạm vi cung cấp hàng hóa	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng được yêu cầu về chủng loại của một danh mục hàng hóa trở lên quy định tại Bảng phạm vi cung cấp hàng hóa	<b>Không đạt</b>
<b>2. Về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng tất cả yêu cầu kỹ thuật nêu trong Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng được một trong những yêu cầu kỹ thuật nêu trong Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSYC.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Tác động đối với môi trường</b>		

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Tiêu chí đánh giá</b>
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có tác động nhỏ và có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	<b>Không đạt</b>
<b>5. Bảo hành</b>		
Thời gian Bảo hành 12 tháng.	Thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Thời gian bảo hành dưới 12 tháng.	<b>Không đạt</b>